

Bản án số: 42/2017/HSST
Ngày: 24-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Công Hoan

- *Các Hội thẩm nhân:* Ông Lê Á
Ông Mai Văn Ba

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Bích Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, Tp.Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, Tp Đà Nẵng tham gia phiên toà:* Ông Phạm Xuân Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở UBND phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2017/HSST ngày 26/10/2017, đối với bị cáo:

TRƯƠNG QUANG C - Sinh năm 1988 - Tại tỉnh Quảng Ngãi
Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.
Chỗ ở: Không cố định.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: Trương Minh C1 và bà Đặng Thị N.

Tiền án: Không

Tiền sự: Tháng 7/2017, bị Công an quận Ngũ Hành Sơn xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/9/2017 - Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: NBH1 – Sinh năm 1989; trú tại: Tổ 87 phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng – Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: NLQ – Sinh năm 1993; trú tại: Đường Đ, TP. Đà Nẵng – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 12/9/2017, Trương Quang C điều khiển xe mô tô BKS 43U1-3241 đến để trước quán giải khát đối diện khu vực Công trình S thuộc phường H, quận N, TP.Đà Nẵng rồi đi bộ sang khu vực để xe của công trình nhằm mục đích trộm cắp xe. Đến nơi, quan sát không thấy ai trông coi, C liền dùng chìa khóa nguồn của xe mô tô BKS 43U1-3241 để thử mở khóa nguồn của các xe khác để tại đây, đến xe mô tô BKS 47M1-162.40 của NBH1 thì mở được. C liền điều khiển mô tô BKS 47M1-162.40 đến tiệm sửa xe của ông Đặng Văn T3 (SN: 1984; Trú: *Thôn Giáng Nam 1, X.Hòa Phước, H.Hòa Vang, TP.Đà Nẵng*) để gạ bán nhưng ông T3 nghi ngờ về nguồn gốc xe nên gọi điện và đưa Công về trụ sở Công an xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng làm việc.

Vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 01 xe mô tô BKS 43U1-3241;
- 01 xe mô tô BKS 47M1-162.40.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 59 ngày 15/9/2017 của Hội đồng ĐGTS trong TTHS Q. Ngũ Hành Sơn xe mô tô BKS 47M1-162.40 trị giá: 8.400.000đ.

Quá trình điều tra, C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 41/KSĐT ngày 24/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thì bị cáo Trương Quang C bị truy tố về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Trương Quang C về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Quang C từ 09 đến 12 tháng tù.

*** Về vật chứng:**

Đối với xe mô tô BKS 43U1-3241: Tại Giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên Huỳnh Thị H (SN: 1983; trú: *Tổ 40, P.K, Q.N, TP.Đà Nẵng*). Năm 2013, bà H bán lại cho NLQ. Do quen biết với chị ruột C, nên NLQ cho C mượn nhưng không biết C sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản; Xe mô tô BKS 47M1-162.40: Tại Giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên Võ Thanh L (SN: 1987, Trú *Phường F, Q.G, TP.Hồ Chí Minh*); ông L đã bán lại cho NBH1.

Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 46A ngày 19/9/2017 và số 49 ngày 16/10/2017 trả lại cho NBH và NLQ là có căn cứ, NBH, NLQ không yêu cầu gì khác nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 12/9/2017, tại khu vực đỗ xe của Công trình S thuộc phường H, quận N, TP.Đà Nẵng, Trương Quang C đã có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô BKS 47M1-162.40 của NBH1 với giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.400.000đ (*Tám triệu, bốn trăm nghìn đồng*).

Hành vi trên của bị cáo Trương Quang C đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 41/KSĐT ngày 24/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Trương Quang C là một người có tiền sự. Trước đây, vào 7/2017, bị Công an quận Ngũ Hành Sơn xử phạt 1.500.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản". Lẽ ra, sau lần bị pháp luật xử lý, bị cáo phải sửa đổi, phải phấn đấu lao động giúp đỡ gia đình và đóng góp cho xã hội. Nhưng bị cáo chỉ vì bản chất lười lao động, thích ăn chơi, muốn thỏa mãn mục đích cá nhân của mình bằng thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã tiếp tục đi vào con đường phạm tội.

Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến khách thể là quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Từ những nhận định ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

Song, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS, HĐXX xét thấy cần áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

*** Về vật chứng:**

Đối với xe mô tô BKS 43U1-3241: Tại Giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên Huỳnh Thị H (SN: 1983; trú: *Tổ 40, P.K, Q.N, TP.Đà Nẵng*). Năm 2013, bà H bán lại cho NLQ. Do quen biết với chị ruột C, nên NLQ cho C mượn xe nhưng hoàn toàn không biết C sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

Đối với xe mô tô BKS 47M1-162.40: Tại Giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên Võ Thanh L (SN: 1987, Trú *Phường F, Q.G, TP.Hồ Chí Minh*); Ông L đã bán lại cho NBH1.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 46A ngày 19/9/2017 và số 49 ngày 16/10/2017 trả lại cho NBH và NLQ là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

* **Về dân sự:** NLQ và NBH1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

* **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trương Quang C** phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt : Bị cáo Trương Quang C 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 13/9/2017.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/11/2017.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Công Hoan